TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92/2018/QĐST-HNGĐ	*An Dương, ngày 18 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn thụ lý số 122/2018/TLVDS-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018 giữa: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Phạm Mạnh Dũng, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 229, , Thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản ngày 10 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản ngày 10 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Mạnh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Mạnh D.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Mạnh D thỏa thuận giao con chung Phạm Nghĩa T, sinh ngày 21 tháng 8 năm 2014 cho anh D nuôi dưỡng sau ly hôn. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thời hạn nuôi dưỡng con chung tính từ ngày 19 tháng 5 năm 2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Mạnh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T nộp cả 300.000đồng lệ phí yêu cầu hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tạm ứng tiền lệ phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A (Biên lai thu tiền số 0015103 ngày 10 tháng 5 năm 2018), chị T đã nộp đủ tiền lệ phí yêu cầu hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện A;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A;
- UBND phường M, quận H, TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương